TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 1 · Đề số 20

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

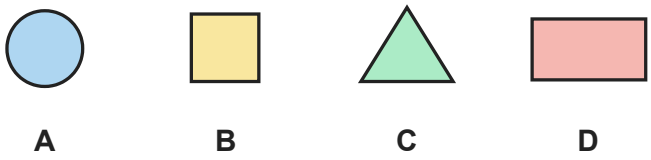
Câu 1. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền tiếp vào dãy số: 3, 4, 5, 6, ... là:

A. 5 **B.** 6 **C.** 7 **D.** 9

Câu 2. *(0,5 điểm)* Phép tính nào có kết quả bằng 10?

A. 9 + 1 **B.** 7 + 0 **C.** 6 + 1 **D.** 3 + 4

Câu 3. *(0,5 điểm)* Hình nào dưới đây là hình tròn?



A. Hình A **B.** Hình B **C.** Hình C **D.** Hình D

Câu 4. *(0,5 điểm)* So sánh số con cá ở hàng trên với số ngôi sao ở hàng dưới. Số con cá ..... số ngôi sao.



A. bằng **B.** ít hơn **C.** nhiều hơn

Câu 5. *(0,5 điểm)* Con chó ở dưới cái bàn. Vậy cái bàn ở đâu so với con chó?

A. ở trên **B.** ở bên trái **C.** ở bên phải **D.** ở dưới

Câu 6. *(0,5 điểm)* Có bao nhiêu số lớn hơn 5 và bé hơn 8?

A. 0 **B.** 2 **C.** 1 **D.** 5

Câu 7. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 5 + 4 + 1 là:

A. 9 **B.** 8 **C.** 10 **D.** 7

Câu 8. *(0,5 điểm)* Đồ vật nào dưới đây có dạng khối hộp chữ nhật?

A. hộp bút **B.** quả bóng

C. cái nón lá **D.** hộp quà hình lập phương

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 9 − 4 = 5	
b) 2 + 5 = 9	
c) 10 − 5 = 5	
d) 1 + 5 = 5	

Câu 10. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7, 6, 5, 4, ……, ……

b) 0, 2, 4, 6, ……, ……

Câu 11. *(1 điểm)* Tính nhẩm:

a) 2 − 0 = ……

b) 3 + 6 = ……

c) 9 + 1 = ……

d) 10 − 1 = ……

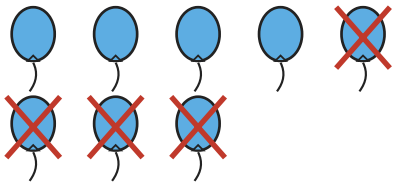
Câu 12. *(1 điểm)* Số? Viết số thích hợp vào ô trống theo chiều mũi tên.



a) Ô thứ nhất: ……

b) Ô thứ hai: ……

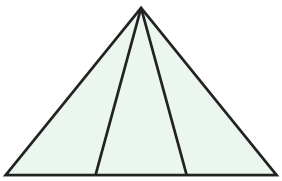
Câu 13. *(1 điểm)* Có 8 quả bóng bay, các quả bị gạch chéo đã bay mất. Viết phép tính thích hợp với hình rồi trả lời.



a) Phép tính: …… − …… = ……

b) Còn lại …… quả bóng bay.

Câu 14. *(1 điểm)* Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình tam giác.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 1 · Đề số 20

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	A	A	C	A	B	C	A

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) Đ; b) S; c) Đ; d) S

Câu 10.

a) 7, 6, 5, 4, 3, 2

b) 0, 2, 4, 6, 8, 10

Câu 11.

a) $2 - 0 = 2$

b) $3 + 6 = 9$

c) $9 + 1 = 10$

d) $10 - 1 = 9$

Câu 12.

$5 + 3 = 8$; $8 - 5 = 3$.

Câu 13.

a) $8 - 4 = 4$

b) Còn lại 4 quả bóng bay.

Câu 14.

Có 3 tam giác nhỏ, 2 tam giác ghép từ 2 hình nhỏ và 1 tam giác lớn: 6 hình tam giác.